TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TB** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS- ST
Ngày: 16- 12- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TB, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Mạnh Cường
2. Ông Tống Như Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Kim Cúc- Thư ký của Toà án nhân dân huyện TB, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vương Thị Bích Đ- sinh ngày 01 tháng 9 năm 1961 tại huyện TB, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 11, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Quốc N và bà Tống Thị C (đều đã chết); có chồng là Tống Ngọc H, sinh năm 1958 và 02 con (lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1989).

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HSST, ngày 15/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện TB xử phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Vương Thị Bích Đ đã thi hành xong ngày 18/7/2019.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 27/9/2024 đến ngày 27/11/2024; hiện tại ngoại tại khu 11, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T - sinh ngày 16 tháng 11 năm 1981 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT: Khu 13, xã X, huyện TT, tỉnh Phú Thọ; nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1952; có vợ là Bùi Minh T2, sinh năm 1983 và 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 27/9/2024 đến ngày 27/11/2024; hiện tại ngoại tại khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phan Văn L, sinh năm 1975

Trú tại: Khu 14 xã X, huyện TT, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Hoàng Hà L, sinh năm 1981

Trú tại: Khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ.

* Người chứng kiến: Ông Phan Châu T2, sinh năm 1963

Trú tại: Khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 17/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện TB, tỉnh Phú Thọ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc: Tại nhà ở của Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 ở khu 10, xã N, huyện TB đang diễn ra hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Công an huyện TB cùng chính quyền địa phương xã N đã đến nhà ở của Nguyễn Văn T để xác minh, thì thấy T đang ngồi tại bộ bàn ghế gỗ kê uống nước tại gian phòng khách của gia đình và sử dụng điện thoại di động để xem, so sánh các con số. T khai nhận bản thân đang xem, so sánh các số lô, số đề mà T đã bán cho người khác và các số lô, số đề mà T tự mua ngày 17/8/2024 với kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc vừa mở thưởng cùng ngày. T bộ các số lô, số đề nói trên T đã chuyển cho Vương Thị Bích Đ sinh năm 1961, trú tại khu 11, thị trấn TB, huyện TB. Cơ quan CSĐT công an huyện TB đã lập biên bản sự việc đối với Nguyễn Văn T và tạm giữ của T: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng (gold), bên trong lắp sim số 0981.611.303, điện thoại đã qua sử dụng; 2.080.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, đồng thời triệu tập Nguyễn Văn T, Vương Thị Bích Đ đến Công an huyện TB làm việc và tiến hành thụ lý nguồn tin về tội phạm để xác minh làm rõ theo quy định.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Giữa Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T có mối quan hệ quen biết xã hội. Do bản thân không có việc làm, muốn có tiền chi tiêu cá nhân, nên ngày 15/8/2024, Vương Thị Bích Đ nảy sinh ý định lập bảng bán số lô, số đề. Thấy Nguyễn Văn T bán hàng xôi, bánh mỳ, tiếp xúc với nhiều người, Đ đã đến gặp T với mục đích mời chào T làm thư ký ghi số lô, số đề rồi chuyển bảng cho Đ. Khi đến nơi, gặp T đang ở nhà một mình, Đ nói với T về việc ngày 17/8/2024, Đ bắt đầu bán số lô, số đề, nếu có khách hỏi mua thì T ghi rồi chuyển bảng cho Đ; Đ sẽ chiết khấu lại cho T: Đối với số đề, Đ tính 80% tổng số tiền đề đã chuyển; số lô tính là 22.500 đồng/điểm lô thường, T sẽ bán cho khách 23.000 đồng/1 điểm lô; lô

xiên 2 là 10.000 đồng/điểm; T đồng ý. Đ và T thống nhất sẽ chuyển bảng số lô, số đề từ ngày 17/8/2024 qua tin nhắn điện thoại từ số thuê bao 0981.611.303 của Nguyễn Văn T đến số thuê bao 0362.748.240 của Vương Thị Bích Đ. Sau khi nhận được các tin nhắn của T, Đ sẽ nhắn tin xác nhận lại cho T. Việc thanh toán thắng, thua sẽ được thực hiện vào ngày hôm sau.

Cách thức đánh bạc như sau: Lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày làm căn cứ xác định thắng thua. Người mua được tùy ý mua các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99. Nếu số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối của tất cả các giải thì trúng thưởng (thắng), 1 điểm lô =80.000 đồng. Nếu số đề đã mua trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng (thắng), tỷ lệ là 1.000 đồng tiền đề sẽ trúng được 70.000 đồng; Số đề 3 càng: 1.000 đồng trúng thưởng được số tiền 350.000 đồng; 1 điểm lô xiên 2 trúng thưởng được 100.000 đồng.

*** Ngày 17/8/2024 Nguyễn Văn T bán số lô, số đề cho người khác và tự mua các số lô, số đề của Vương Thị Bích Đ, cụ thể như sau:**

- Nguyễn Văn T bán số đề cho Phan Văn L, sinh năm 1975, trú tại khu 14, xã X, huyện TT, tỉnh Phú Thọ:

Do Nguyễn Văn T và Phan Văn L là người cùng quê (xã X, huyện TT, tỉnh Phú Thọ), thỉnh thoảng có nói chuyện với nhau. Ngày 16/8/2024, T về quê, gặp L, T nói sẽ bán số lô, số đề bắt đầu từ ngày 17/8/2024, nếu L có nhu cầu có thể mua qua số điện thoại 0981.611.303 của T. L đồng ý.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 17/8/2024, T đang ở nhà của mình tại khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ thì nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0388.707.730 của Phan Văn L, T lưu tên trong danh bạ điện thoại là "Hăng L" tới số điện thoại 0981.611.303 của T với nội dung L mua của T các số đề, cụ thể: Dây 03 (Gồm các số 03, 30, 08, 80, 53, 35, 58, 85)= 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng); số đề 03, 53 mỗi số 20.000 đồng. Tổng số tiền L mua số đề của T là **120.000 đồng** (Một trăm hai mươi nghìn đồng). T nhắn lại "ok", đồng ý bán các số đề này cho L. Số tiền mua số đề L chưa thanh toán cho T. T không cho L hoa hồng tiền đề.

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 17/8/2024, các số đề Lý mua của T không trúng thưởng. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Văn T và Phan Văn Lý đánh bạc vào ngày 17/8/2024 là: **120.000 đồng** (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Nguyễn Văn T bán số lô cho một nam thanh niên tự giới thiệu tên là Việt, nhà ở xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/8/2024, T đang ở nhà của mình tại khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ thì có một nam thanh niên khoảng gần 30 tuổi, dáng người cao, gầy, cắt tóc ngắn đi bộ một mình đến nhà T. Gặp T, nam thanh niên đặt vấn đề mua số lô, nam thanh niên nói: "Anh ghi cho em con lô", T nói: "Ừ", tức là đồng ý bán số lô cho nam thanh niên trên. Nam thanh niên đọc cho T số lô muốn mua là lô 62 = 40 điểm. T không ghi cáp lô cho nam thanh niên này. T bán giá

23.000 đồng/01 điểm lô. Tổng số tiền nam thanh niên này mua số lô của T là 920.000 đồng (Chín trăm hai mươi nghìn đồng). T nói: "Của em hết chín trăm hai mươi nghìn". Nam thanh niên đồng ý và trả đủ cho T số tiền trên. T hỏi: "Thế nếu trúng thưởng thì đến lấy hay thế nào ?". Nam thanh niên trả lời: "Em V, nhà ở xã N, qua mua xôi của anh vài lần, trúng em đến tính sau". T không nói gì. Sau đó, nam thanh niên đi đâu làm gì T không biết.

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 17/8/2024, số lô nam thanh niên mua của T không trúng thưởng. Số tiền T và nam thanh niên trên đánh bạc vào ngày 17/8/2024 là 920.000 đồng (Chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Như vậy, ngày 17/08/2024, tổng số tiền T đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho anh Phan Văn L và nam thanh niên giới thiệu tên V, nhà ở xã N là **1.040.000 đồng** ***(Một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).*** T đã nhắn tin từ số điện thoại của mình là 0981.611.303 đến số điện thoại 0362.748.240 của Vương Thị Bích Đ để chuyển T bộ các số lô, số đề trên cho Đ là 1.020.000 đồng, T giữ lại 20.000 đồng tiền chênh lệch số lô. Thực tế T chưa chuyển tiền bảng số lô đề này cho Đ.

- Ngoài ra, cùng ngày 17/8/2024, Nguyễn Văn T còn nhắn tin từ số điện thoại của mình là 0981.611.303 đến số điện thoại 0362.748.240 của Vương Thị Bích Đ để tự mua các số lô, số đề của Đ, cụ thể:

Số lô 98 = 50 điểm; Lô 43, 22 mỗi số = 10 điểm; Lô xiên 2 (43-22) = 10 điểm. Đ tính giá 22,500 đồng/điểm lô thường và 10.000 đồng/điểm lô xiên 2. Tổng là 1.675.000 đồng tiền số lô.

Số đề 17, 71, 35 mỗi số = 30.000đ; Đề dây 03 (Gồm các số 03, 30, 08, 80, 53, 35, 58, 85) = 80.000đ; Số đề 03, 53 mỗi số = 30.000đ; Dây 01 (01, 10, 06, 60, 51, 15, 56, 65) = 160.000đ; Dây 23 (23, 32, 28, 82, 73, 37, 78, 87) = 240.000đ; Dây 24 (24, 42, 29, 92, 74, 47, 79, 97) = 240.000đ; Dây 34 (34, 43, 39, 93, 84, 48, 89, 98) = 240.000đ; Số đề 13, 31, 33 mỗi số = 15.000đ; Số đề 35, 53, 37, 73, 39, 93 mỗi số = 30.000đ; Số đề 10, 01, 56, 65 mỗi số = 15.000đ; Số đề 74, 47, 79, 97 mỗi số = 20.000đ; Số đề 93, 97, 53, 73 mỗi số = 30.000đ; Số đề 35, 53, 79, 97 mỗi số = 20.000đ; Số đề 39, 93 mỗi số = 100.000đ; Các số đề 3 càng: 101, 110, 597, 293, 239, 579 mỗi số = 15.000đ; Đề dây 34 (34, 43, 39, 93, 84, 48, 89, 98) = 240.000đ; số đề 34, 43 mỗi số = 30.000đ; số đề 39, 93 mỗi số = 50.000đ.

Tổng số tiền T mua các số lô, số đề của Đ là: 4.040.000 đồng; trong đó: Có 1.675.000 đồng tiền số lô và 2.365.000 đồng tiền số đề. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 17/8/2024, T trúng lô 43 = 10 điểm x 80.000 đồng/điểm, được 800.000 đồng; đề 06 = 20.000 đồng x 70.000 đồng, được 1.400.000 đồng. Tổng số tiền T mua các số lô, số đề của Đ ngày 17/8/2024 sau khi tính toán thắng thua là: 6.240.000 đồng (Sáu triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). T chưa trả tiền mua số lô, số đề cho Đ và Đ chưa trả tiền trúng số lô, số đề cho T.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc ngày 17/8/2024 của Nguyễn Văn T được xác định là 7.280.000 đồng, trong đó có 1.040.000 đồng tiền T bán số lô, số đề cho

người khác và 6.240.000đ tiền T tự mua số lô, số đề của Vương Thị Bích Đ đã bao gồm tiền trúng thưởng.

*Tại cơ quan điều tra, Vương Thị Bích Đ đã khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Nguyễn Văn T như nội dung lời khai của T nêu trên. Đ là người đã đặt vấn đề với T để T làm thư ký chuyển bảng số lô, số đề cho Đ. Việc chuyển bảng được thực hiện qua tin nhắn điện thoại từ số điện thoại của T là 0981.611.303 đến số điện thoại 0362.748.240 mà Đ đang sử dụng. Ngày 17/8/2024, Nguyễn Văn T đã nhắn 05 tin nhắn chuyển bảng các số lô, số đề cho Đ. Đ đã nhắn lại xác nhận nhận T bộ các số lô, số đề do Nguyễn Văn T chuyển. Đ và T chưa thanh toán tiền chuyển bảng số lô, số đề và tiền trúng thưởng với nhau.

Ngoài ra, Vương Thị Bích Đ khai nhận, bản thân còn bán số lô, số đề cho Hoàng Hà L1, sinh năm 1981, trú ở khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/8/2024, Đ đang nấu cơm ở gian bếp của gia đình thuộc khu 11, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Phú Thọ thì thấy Hoàng Hà L1, sinh năm 1981, nhà ở khu 10, xã N, huyện TB một mình đi đến. Gặp Đ ở gian bếp, L1 có nói "Ghi cháu con lô", thấy L1 nói vậy nên Đ đi vào gian phòng ngủ của mình ở cạnh gian bếp, lấy một mảnh giấy trắng, không có dòng kẻ, có kích thước khoảng (07 x 10) cm và một chiếc bút bi mực màu đen để ghi các số lô, số đề mà L hỏi mua. Sau đó L1 đọc cho Đ các số lô, số đề muốn mua gồm: các số lô 22, 23 mỗi số lô 10 điểm. Số đề dây 02 (gồm các số 02, 20, 07, 70, 57, 75, 52, 25) mỗi số 20.000 đồng. số đề 20 = 50.000 đồng. Đ bán cho L1 giá 01 điểm lô là 23.000 đồng. Số tiền lô L1 mua là 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Số tiền đề L mua là 210.000 đồng. Tổng số tiền L1 mua các số lô, số đề của Đ là 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Đ cho L1 20.000 đồng hoa hồng tiền đề. Số tiền thực tế L1 phải trả cho Đ là 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng), L1 đã thanh toán đủ cho Đ. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, các số lô, số đề L1 mua của Đ không trúng thưởng. Như vậy, tổng số tiền Đ và L1 đánh bạc với nhau trong ngày 17/8/2024 là 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Toàn bộ các số lô, số đề do Nguyễn Văn T đã chuyển bảng và số lô, số đề bán cho Hoàng Hà L1, Vương Thị Bích Đ giữ lại tự làm chủ.

Như vậy, tổng số tiền Vương Thị Bích Đ đã đánh bạc dưới hình thức nhận bảng số lô, số đề do Nguyễn Văn T chuyển và bán số lô, số đề cho Hoàng Hà 1 ngày 17/8/2024 là 7.950.000 đồng.

Ngoài ra, Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T không bán số lô, số đề cho người nào khác.

Cơ quan CSĐT đã triệu tập anh Phan Văn L và anh Hoàng Hà L1 để điều tra. Anh L1 và anh L đều khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của bản thân, phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn T và Vương Thị Bích Đ. Tiến hành đối chất giữa Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T: Cả hai đều thừa

nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong ngày 17/8/2024 như đã nêu trên.

Đối với nam thanh niên tên V đã đến mua trực tiếp số lô, số đề của Nguyễn Văn T trong ngày 17/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người này.

Quá trình điều tra, Vương Thị Bích Đ đã giao nộp: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh, bên trong không lắp thẻ sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iphone 11, màu đỏ, lắp sim số thuê bao 0838.277.268; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực màu đen, vỏ bút bằng nhựa trong suốt. Bút có dòng chữ "TL-027"; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.850.000 đồng.

Đối với tờ giấy Vương Thị Bích Đ ghi các số lô, số đề đã bán cho Hoàng Hà L, và sim số thuê bao 0362.748.240 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh, sau khi biết hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T bị phát hiện, do lo sợ nên Đ đã đốt bỏ tờ giấy và tháo sim điện thoại vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Nguyễn Văn T đã giao nộp: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max màu vàng Gold, gắn sim số 0981.611.303; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổng cộng là 4.960.000 đồng (trong đó có 2.080.000 đồng tạm giữ ngày 17/8/2024).

Anh Phan Văn L đã giao nộp 120.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Anh L khai, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 lắp sim số 0388.707.730 đã sử dụng nhắn tin mua số lô của Nguyễn Văn T, anh Lý đã vứt bỏ nên không thu hồi được.

Hoàng Hà L1 đã giao nộp 20.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Kết quả kiểm tra điện thoại của Nguyễn Văn T, tại mục tin nhắn SMS có các tin nhắn chuyển bảng số lô, số đề và tin nhắn xác nhận giữa số thuê bao 0981.611.303 của T và số thuê bao 0362.748.240 (Đ và T đều thừa nhận là số điện thoại của Đ) và tin nhắn mua bán số lô, số đề giữa số thuê bao 0981.611.303 của T và số thuê bao 0388.707.730 của Phan Văn L.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh mà Vương Thị Bích Đ khai đã sử dụng để mua bán số lô, số đề, do Đ đã tháo bỏ sim số điện thoại vứt đi và chạy lại phần mềm điện thoại nên không phát hiện thu giữ được thông tin gì liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã có Công văn yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông quân đội (Viettel) cung cấp thông tin chủ thuê bao và chi tiết lịch sử các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến; nội dung các tin nhắn đi, tin nhắn đến; thời gian chi tiết các tin nhắn đi, tin nhắn đến và định vị cột sóng đối với số thuê bao 0362.748.240. Tại báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc thoại và SMS của thuê bao 0362.748.240 do Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông quân đội (Viettel) cung cấp, thể hiện số thuê bao 0362.748.240 đứng tên chủ thuê bao là ông Nguyễn Đình H1, sinh năm 1960, trú tại khu 14, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã làm việc với ông

Nguyễn Đình H1 và xác định: ônng H1 không sử dụng số điện thoại nêu trên và cũng không biết ai là người sử dụng. Việc Vương Thị Bích Đ sử dụng số điện thoại 0362.748.240 đứng tên chủ thuê bao là Nguyễn Đình H1 để bán số lô, số đề ông Hà không biết và không liên quan, do đó CQCSĐT công an huyện TB không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max màu vàng (Gold) của Nguyễn Văn T bên trong lắp sim số 0981.611.303; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên L, mực màu đen của Vương Thị Bích Đ là công cụ các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iphone 11, màu đỏ bên trong lắp sim số thuê bao 0838.277.268 thu giữ của Vương Thị Bích Đ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đ và không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền 7.950.000 đồng mà CQCSĐT Công an huyện TB đã tạm giữ, trong đó của: Nguyễn Văn T 4.960.000 đồng; Vương Thị Bích Đ 2.850.000 đồng; Hoàng Hà L 20.000 đồng; Phan Văn L 120.000 đồng, đây là tiền mà các bị cáo và những người liên quan sử dụng để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề ngày 17/8/2024. Ngày 28/9/2024, CQCSĐT công an huyện TB đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện TB mở tại Kho bạc nhà nước huyện TB.

Tại Bản cáo trạng số: 50/CT- VKS. TB ngày 30/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 điều 321, điều 36, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt **Vương Thị Bích Đ** từ **18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ** về tội đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 điều 321, điều 36, điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ **12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ** về tội đánh bạc.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vương Thị Bích Đ và bị cáo Nguyễn Văn T. Bị cáo Đ và T phải lao động tại cộng đồng theo quy định.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T, mức đề nghị từ 15 triệu đến 20 triệu theo quy định tại khoản 3 điều 321 BLHS.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vương Thị Bích Đ.

- Các biện pháp tư pháp: Không.

b, Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS; Khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS 2015:

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.950.000 đồng trong đó: Nguyễn Văn T 4.960.000 đồng; Vương Thị Bích Đ 2.850.000 đồng; Hoàng Hà L1 20.000 đồng; Phan Văn L 120.000 đồng.

* Tịch thu bán sung quỹ nhà nước đối với:

- 01 *(một)* chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max màu vàng (Gold) của Nguyễn Văn T.

- 01 *(một)* chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh tạm giữ của Vương Thị Bích Đ.

* **Trả lại** cho bị cáo Vương Thị Bích Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iphone 11, màu đỏ bên trong lắp sim số thuê bao 0838.277.268.

* Tịch thu tiêu huỷ: 01 thẻ sim gắn số thuê bao: 0981.611.303 của Nguyễn Văn T; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên L, mực màu đen của Vương Thị Bích Đ là công cụ, phương tiện các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 điều 12; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST; Bị cáo Vương Thị Bích Đ là người cao tuổi nên được miễn án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T đều khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố; các bị cáo không tranh luận, không bào chữa.

Nói lời sau cùng, các bị cáo: Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T đều trình bày không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo: Vương Thị Bích Đ, Nguyễn Văn T đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự

việc ngày 17/8/2024; kết quả kiểm tra điện thoại di động kèm sim số đã thu giữ của Nguyễn Văn T, kết quả rút list các thuê bao điện thoại, nội dung các tin nhắn (SMS) còn lưu trữ trong điện thoại của Nguyễn Văn T, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan… và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

[3]. Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T có mối quan hệ quen biết với nhau. Ngày 15/8/2024 Đ đã đến gặp T, nói với T là ngày 17/8/2024 Đ bắt đầu bán số lô, số đề, nếu có khách hỏi mua thì T ghi rồi chuyển bảng cho Đ, Đ sẽ chiết khấu lại cho T. Ngày 17/8/2024, tại khu 10, xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn T đã bán số lô, số đề cho anh Phan Văn Lý và người đàn ông tên Việt, thu tổng số tiền là 1.040.000 đồng. Ngoài ra, T còn tự mình mua thêm số lô, số đề của Đ với tổng số tiền là 4.040.000 đồng. Sau đó T tổng hợp, chuyển bảng cho Đ tổng số tiền là 5.060.000 đồng, giữ lại 20.000 đồng tiền chênh lệch số lô. Sau khi mở thưởng, bảng số lô, số đề T chuyển cho Đ trúng thưởng 2.200.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự là 7.280.000 đồng.

Vương Thị Bích Đ đã nhận bảng lô đề của Nguyễn Văn T, tổng bảng là 5.080.000 đồng (trong đó T giữ lại 20.000 đồng tiền chênh lệch số lô), cộng 2.200.000 đồng tiền T trúng thưởng, là 7.280.000 đồng. Ngoài ra, Đ còn bán số lô, số đề cho Hoàng Hà L tổng số tiền là 670.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là 7.950.000 đồng.

[4]. Hành vi nêu trên của Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T là hành vi tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của các bị cáo trên 5.000.000 đồng, nhưng dưới 20.000.000 đồng và số người tham gia đánh bạc dưới 10 người nên hành vi của Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T không phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mà phạm tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[5]. Vì hám lợi, muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng tới trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[6]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo:

Trong vụ án này, Vương Thị Bích Đ là người khởi xướng việc đánh bạc, rủ rê, lôi kéo Nguyễn Văn T đứng ra làm thư ký bán số lô, số đề cho các con bạc, sau đó chuyển bảng cho Đ, vì vậy vai trò của Đ là cao hơn T. Vương Thị Bích Đ đã bị

kết án (đã được xoá án tích) nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng cũng không được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bố đẻ bị cáo là người có công với Cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba.

Nguyễn Văn T là thư ký ghi số lô, số đề cho Vương Thị Bích Đ, đồng thời cũng mua số lô, số đề của Đ. Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, mức hình phạt đối với Đ cao hơn T, như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Vương Thị Bích Đ cư trú tại thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Văn T tuy đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã X, huyện TT, tỉnh Phú Thọ, nhưng đã đăng ký tạm trú và sinh sống cùng vợ, con tại xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ nhiều năm nay, nên nơi cư trú của T được xác định là xã N. Vì vậy, sẽ giao Vương Thị Bích Đ cho UBND thị trấn TB, giao Nguyễn Văn T cho UBND xã N là nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[7]. Vương Thị Bích Đ hiện nay chỉ làm nội trợ, không có thu nhập. Nguyễn Văn T là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, miễn khấu trừ thu nhập đối với T và Đ, nhưng cần buộc các bị cáo thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Xét thấy: Bị cáo Vương Thị Bích Đ là người cao tuổi, hiện chỉ làm công việc nội trợ, không có thu nhập, không có tài sản riêng, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ. Bị cáo Nguyễn Văn T là lao động tự do, thu nhập bình quân từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/tháng. Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với T, mức phạt 15.000.000 đồng là phù hợp.

[9]. Đối với anh Phan Văn L và anh Hoàng Hà L1 là những người tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Văn T và Vương Thị Bích Đ ngày 17/8/2024, nhưng số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; anh Lvà anh L1 đều không có tiền án, tiền sự, vì vậy Cơ quan CSĐT- Công an huyện TB đã chuyển Công an huyện TB xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10]. Đối với hành vi mua số lô của người đàn ông tên V ngày 17/8/2024 mà Nguyễn Văn T đã khai, quá trình điều tra chưa xác định được người này nên chưa có căn cứ xử lý.

[11]. Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ:

- Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.950.000 đồng đã tạm giữ là tiền các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max màu vàng (Gold) của Nguyễn Văn T bên trong lắp sim số 0981.611.303; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh (không lắp sim); 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên L, mực màu đen của Vương Thị Bích Đ là công cụ các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc. Cần tịch thu các điện thoại nêu trên, bán nộp ngân sách nhà nước. Sim điện thoại số 0981.611.303 và chiếc bút bi không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iphone 11, màu đỏ bên trong lắp sim số thuê bao 0838.277.268 thu giữ của Vương Thị Bích Đ: Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với tờ giấy Vương Thị Bích Đ ghi các số lô, số đề đã bán cho Hoàng Hà L và sim số thuê bao 0362.748.240 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh của Vương Thị Bích Đ: Sau khi biết hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T bị phát hiện, do lo sợ nên Đ đã đốt bỏ tờ giấy và tháo sim điện thoại vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 lắp sim số 0388.707.730 mà anh Phan Văn L đã sử dụng nhắn tin mua số đề của Nguyễn Văn T, anh L đã vứt bỏ. Các vật chứng nêu trên Cơ quan điều tra không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không phải xử lý.

[12]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Vương Thị Bích Đ là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo và đề nghị về việc xử lý vật chứng, án phí phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật Hình sự đối với Vương Thị Bích Đ;

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật Hình sự đối với Nguyễn Văn T:

Tuyên bố: Các bị cáo: Vương Thị Bích Đ, Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt Vương Thị Bích Đ 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện TB nhận được quyết định thi hành án.

Giao Vương Thị Bích Đ cho UBND thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Phú Thọ; giao Nguyễn Văn T cho UBND xã N, huyện TB, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T.

Buộc Vương Thị Bích Đ và Nguyễn Văn T thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vương Thị Bích Đ.

Phạt bổ sung Nguyễn Văn T 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc đã thu giữ của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tổng cộng là 7.950.000 đồng (Bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó:

- Vương Thị Bích Đ: 2.850.000 đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng);

- Nguyễn Văn T: 4.960.000 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Hoàng Hà L1: 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng);

- Phan Văn L: 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

2.2. Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max màu vàng (Gold) của Nguyễn Văn T; số imei: 357263099253042; số imei 2: 357263099431200; dung lượng bộ nhớ trong 64GB; điện thoại đã qua sử dụng, hoạt động bình thường, mật khẩu mở khoá màn hình: 000555.

- 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu GALAXY A03, màu xanh của Vương Thị Bích Đ; số imei 1: 353976319607978, số imei 2: 354550379607977; đã qua sử dụng; điện thoại bị vỡ màn hình không rõ hình dạng.

2.3. Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực màu đen, vỏ bút bằng nhựa trong suốt của Vương Thị Bích Đ. Bút có dòng chữ "TL- 027", đã qua sử dụng.

- 01 sim điện thoại số 0981.611.303 của Nguyễn Văn T.

2.4. Trả lại cho Vương Thị Bích Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iphone 11, màu đỏ; số imei 1: 353992103815420; số imei 2:

353992103695285. Điện thoại đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0838.277.268; mật khẩu mở khoá màn hình là "091961".

(Các vật chứng, tài sản nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Vương Thị Bích Đ, do bị cáo là người cao tuổi.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TB;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện TB;
- Các bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã N;
- UBND xã X- huyện TT;
- UBND thị trấn TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Minh Hòa